

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN VÀ BẢO ĐẢM GIỮ VỮNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

★ TS NGUYỄN LƯƠNG NGỌC

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

★ TS ĐINH ĐỨC DUY

Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04-5-2025 của Bộ Chính trị khẳng định, kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế quốc dân, qua đó tạo niềm tin lớn đối với cộng đồng doanh nghiệp và giới chuyên gia về một môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những băn khoăn liên quan đến hiệu quả thực thi, nguy cơ lợi ích nhóm, sự ưu tiên nguồn lực cho doanh nghiệp nhà nước, cũng như khó khăn trong tiếp cận vốn của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đặc biệt, có ý kiến lo ngại rằng, việc đề cao kinh tế tư nhân có thể làm chệch hướng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở phân tích những nội dung cốt lõi của Nghị quyết 68-NQ/TW, bài viết khẳng định, Nghị quyết thể hiện bước phát triển mới trong nhận thức của Đảng về vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kinh tế tư nhân sẽ tiếp tục là một bộ phận quan trọng, cùng các thành phần kinh tế khác đóng góp vào sự phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

● **Từ khóa:** kinh tế tư nhân; chệch hướng; chủ nghĩa xã hội; Nghị quyết số 68-NQ/TW.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc phát huy hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực từ khu vực kinh tế tư nhân, trở thành một yêu cầu cấp thiết. Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đánh dấu bước phát triển quan trọng trong tư duy kinh tế của Đảng, khi khẳng định kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế quốc dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kỳ vọng to lớn, vẫn tồn tại một số băn khoăn liên quan đến định

hướng phát triển và mối quan hệ giữa khuyến khích kinh tế tư nhân với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, cần tiếp cận vấn đề này một cách toàn diện và đúng bản chất. Việc nhận thức đúng và đầy đủ về vị trí và vai trò của kinh tế tư nhân sẽ góp phần tạo lập sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin và bảo đảm định hướng phát triển phù hợp trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung

Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân được ban hành ngày 04-5-2025, đã thu hút sự quan tâm rộng rãi của các tầng lớp trong xã hội. Nhân dân đánh giá tích cực nghị quyết này, đặc biệt là đội ngũ

doanh nhân, khi coi đây là một bước tiến quan trọng với những định hướng mang tính đột phá của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với phát triển kinh tế tư nhân.

Một là, Nghị quyết đã tạo ra sự phấn khởi và kỳ vọng lớn trong cộng đồng doanh nghiệp tư nhân. Nghị quyết được đánh giá là một bước ngoặt lịch sử, lần đầu tiên khẳng định rõ vai trò của kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế quốc dân⁽¹⁾. Điều này tạo ra niềm tin và sự khích lệ to lớn cho các doanh nghiệp tư nhân, giúp họ cảm thấy được tôn trọng, được đánh giá và ghi nhận vai trò trong nền kinh tế. Các doanh nghiệp kỳ vọng Nghị quyết sẽ sớm được thể chế hóa bằng những chính sách cụ thể, qua đó hình thành môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng và giảm bớt rào cản.

Đặc biệt, việc nhấn mạnh bảo vệ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Nghị quyết “giống như ngọn đuốc soi đường cho doanh nghiệp, là kim chỉ nam cho hành động doanh nghiệp tư nhân”⁽²⁾, tạo điều kiện để khu vực này phát huy tiềm năng, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và đầu tư mạnh mẽ hơn.

Việc Nghị quyết mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng quốc gia, mong muốn “huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước”⁽³⁾ được xem là cơ hội để các doanh nghiệp phát triển lớn mạnh, đóng góp ngày càng nhiều hơn vào sự phát triển của đất nước.

Hai là, Nghị quyết nhận được sự đánh giá tích cực từ giới chuyên gia và các nhà khoa học. Nhiều ý kiến nhận định, Nghị quyết thể hiện sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy và nhận thức của Đảng, Nhà nước về vai trò của kinh tế tư nhân

trong nền kinh tế đất nước, và được ví như là “khoán 10” về kinh tế tư nhân⁽⁴⁾.

Việc xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất là một bước tiến lớn, mang tính đột phá với nhiều giải pháp cụ thể và toàn diện, bao quát các vấn đề từ tạo lập môi trường kinh doanh, tiếp cận nguồn lực, phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo đến nâng cao năng lực cạnh tranh, v.v.. Các chủ trương trong Nghị quyết được thực thi hiệu quả sẽ tạo ra sự thay đổi về chất của khu vực kinh tế tư nhân, giúp nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động và năng lực tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Bên cạnh đó, một số chuyên gia đề xuất cần xây dựng Luật Phát triển kinh tế tư nhân nhằm thể chế hóa các nội dung của Nghị quyết, qua đó tạo hành lang pháp lý ổn định, bền vững và mạnh mẽ cho khu vực này phát triển. Việc Nghị quyết nhấn mạnh nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự trong xử lý vi phạm kinh tế và ưu tiên các biện pháp dân sự, kinh tế trước được các chuyên gia đánh giá là bước tiến quan trọng, góp phần hạn chế tình trạng hình sự hóa các quan hệ kinh tế.

Ba là, dư luận xã hội nhìn chung bày tỏ sự ủng hộ cao đối với chủ trương phát triển kinh tế tư nhân, coi đây là động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nhất là trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với mong muốn tăng trưởng hai con số trong những năm tới. Nhân dân kỳ vọng Nghị quyết sẽ tạo ra một môi trường kinh doanh năng động, từ đó thu hút đầu tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đưa Việt Nam vươn lên phát triển thịnh vượng.

Bên cạnh sự ủng hộ, dư luận cũng bày tỏ sự quan tâm đến việc làm thế nào để Nghị quyết được thực thi hiệu quả. Một số ý kiến hoài nghi

về khả năng Nghị quyết có thực sự mang lại những thay đổi căn bản trong môi trường kinh doanh, bởi trước đây có một số chủ trương tương tự được ban hành nhưng hiệu quả thực thi chưa đạt kỳ vọng. Họ lo ngại rằng những mục tiêu và giải pháp tiến bộ trong Nghị quyết có thể không được triển khai một cách triệt để và hiệu quả ở cấp bộ, ngành, địa phương, do vướng những rào cản về lợi ích nhóm, thủ tục hành chính phức tạp hoặc sự thiếu quyết tâm của một bộ phận cán bộ. Một số ý kiến cũng lo ngại rằng, mặc dù Nghị quyết nhấn mạnh nguyên tắc bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, nhưng trên thực tế, doanh nghiệp nhà nước vẫn nhận được một số ưu đãi hơn về nguồn lực và chính sách, dẫn đến nguy cơ tạo ra môi trường cạnh tranh chưa thực sự lành mạnh đối với khu vực kinh tế tư nhân.

Bên cạnh đó, dù Nghị quyết đề cập đến việc tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp tư nhân trong tiếp cận nguồn vốn, vẫn có ý kiến cho rằng các doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, vẫn có thể gặp khó khăn trong việc tiếp cận các khoản vay ưu đãi và các hình thức hỗ trợ tài chính khác⁽⁵⁾. Một số doanh nghiệp tư nhân vẫn lo ngại về nguy cơ thay đổi chính sách đột ngột, gây ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh dài hạn. Sự thiếu ổn định và khó đoán định của môi trường pháp lý vẫn là một rào cản tâm lý đối với nhiều nhà đầu tư tư nhân. Không phải rào cản về vốn hay công nghệ mà trở ngại lớn nhất là thiếu niềm tin⁽⁶⁾.

Một số ý kiến cho rằng, việc duy trì vai trò “chủ đạo” của thành phần kinh tế nhà nước có thể mâu thuẫn với tinh thần coi kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất”⁽⁷⁾. Theo đó, cần có sự thay đổi căn bản hơn trong mô hình kinh tế. Ngoài ra, tình trạng tham nhũng và sự lạm dụng quyền lực của một bộ phận cán bộ vẫn là một trở ngại lớn cho sự phát triển lành mạnh

của kinh tế tư nhân, trong khi Nghị quyết chưa có những giải pháp đủ mạnh để giải quyết triệt để vấn đề này.

Một vấn đề đáng chú ý là, khi Nghị quyết số 68-NQ/TW được ban hành, một bộ phận dư luận lo ngại về việc liệu điều này có đi ngược lại mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hay không? Có làm chệch hướng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội không? v.v.. Những ý kiến này cho thấy sự thận trọng và kỳ vọng của xã hội đối với việc Nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, tạo ra những thay đổi tích cực và bền vững cho sự phát triển của kinh tế tư nhân Việt Nam nói riêng và nền kinh tế quốc dân nói chung.

Việc tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích làm rõ nội dung và ý nghĩa của Nghị quyết; đồng thời tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, đồng bộ, với các giải pháp kịp thời và phù hợp sẽ có ý nghĩa quyết định trong việc hiện thực hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW. Cụ thể:

Thứ nhất, mô hình kinh tế mà Việt Nam xây dựng là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, không phải là một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung thuần túy. Điều này có nghĩa là, sự tồn tại và phát triển của nhiều hình thức sở hữu, bao gồm cả kinh tế tư nhân, được thừa nhận và khuyến khích. Các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ đại hội đã dần khẳng định và nâng cao vai trò của kinh tế tư nhân, từ chỗ coi là “một bộ phận” đến là “một động lực quan trọng” và nay là “một động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế. Đại hội VI (năm 1986) nhận định: “phải dứt khoát sắp xếp lại nền kinh tế quốc dân theo cơ cấu hợp lý, trong đó các ngành, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất có quy mô và trình độ kỹ thuật khác nhau phải được bố trí

cân đối, liên kết với nhau, phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm cho nền kinh tế phát triển ổn định”⁽⁸⁾.

Tới Đại hội VII (năm 1991), Đảng ta khẳng định: “chủ trương thực hiện *nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa*. Mọi người được tự do kinh doanh theo pháp luật, được bảo hộ quyền sở hữu và thu nhập hợp pháp. Các hình thức sở hữu có thể hỗn hợp, đan kết với nhau hình thành các tổ chức kinh doanh đa dạng. Các doanh nghiệp, không phân biệt quan hệ sở hữu đều tự chủ kinh doanh, hợp tác và cạnh tranh với nhau, bình đẳng trước pháp luật”⁽⁹⁾.

Đại hội IX (năm 2001), Đảng nhấn mạnh: “Các thành phần kinh tế kinh doanh theo pháp luật đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh”⁽¹⁰⁾ và “Khuyến khích phát triển *kinh tế tư bản tư nhân* rộng rãi trong những ngành nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi về chính sách, pháp lý để kinh tế tư bản tư nhân phát triển trên những hướng ưu tiên của Nhà nước; kể cả đầu tư ra nước ngoài”⁽¹¹⁾.

Cụ thể hóa quan điểm của Đại hội IX, Hội nghị Trung ương 5 khóa IX (năm 2002) đã thông qua Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 02-3-2002 về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Đây là lần đầu tiên kể từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng có một nghị quyết chuyên đề về kinh tế tư nhân. Nghị quyết khẳng định: kinh tế tư nhân là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa.

Văn kiện Đại hội X nhấn mạnh: “Kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế”⁽¹²⁾. Lần đầu tiên, vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân được Đảng ta chính thức nêu ra và có quy định cụ thể. Hội nghị Trung ương 3 khóa X đã thảo luận và thông qua “*Quy định đảng viên làm kinh tế tư nhân*”. Quy định này thể hiện cách tiếp cận thận trọng nhưng đồng thời rất cởi mở của Đảng trong việc tạo điều kiện cho đảng viên tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp. Việc cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân chính là nhằm huy động và phát huy tiềm năng của mọi người dân, trong đó có đội ngũ đảng viên, qua đó tạo thêm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Điểm mới đáng quan tâm ở Đại hội XII (năm 2016) so với các kỳ đại hội trước là sự khẳng định mạnh mẽ của Đảng khi coi “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”⁽¹³⁾ và tiếp tục “hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh *kinh tế tư nhân* ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế”⁽¹⁴⁾.

Văn kiện Đại hội XIII (năm 2021) khẳng định rõ: “Kinh tế tư nhân được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao”⁽¹⁵⁾. Tiếp đó, Nghị quyết số 68-NQ/TW đã nhấn mạnh hơn, xác định coi kinh tế tư nhân “là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng

nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng⁽¹⁶⁾.

Đây là một quá trình nhận thức và phát triển lý luận phù hợp với thực tiễn. Lý luận Mác - Lênin về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội cũng chỉ ra sự cần thiết phải sử dụng và phát triển các thành phần kinh tế khác nhau, bao gồm cả kinh tế tư bản tư nhân ở một mức độ nhất định, để phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, Nghị quyết số 68-NQ/TW không hề phủ nhận vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước hay đi ngược lại mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thay vào đó, Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ rào cản và giải phóng các nguồn lực, tiềm năng của khu vực kinh tế tư nhân. Việc xác định kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất” được hiểu là sự nhấn mạnh vai trò và tầm quan trọng của thành phần kinh tế này trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, bên cạnh các thành phần kinh tế khác. Khu vực kinh tế tư nhân có gần 1 triệu doanh nghiệp, khoảng 5 triệu hộ kinh doanh cá thể. Khu vực này vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng số vốn đầu tư chiếm khoảng 60% vốn đầu tư toàn xã hội, đóng góp hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và khoảng 51% GDP⁽¹⁷⁾ (năm 2005, khu vực này mới chỉ đóng góp khoảng 37,7% GDP⁽¹⁸⁾). Điều đó khẳng định khu vực kinh tế tư nhân giữ vị trí và vai trò quan trọng, có đóng góp ngày càng lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

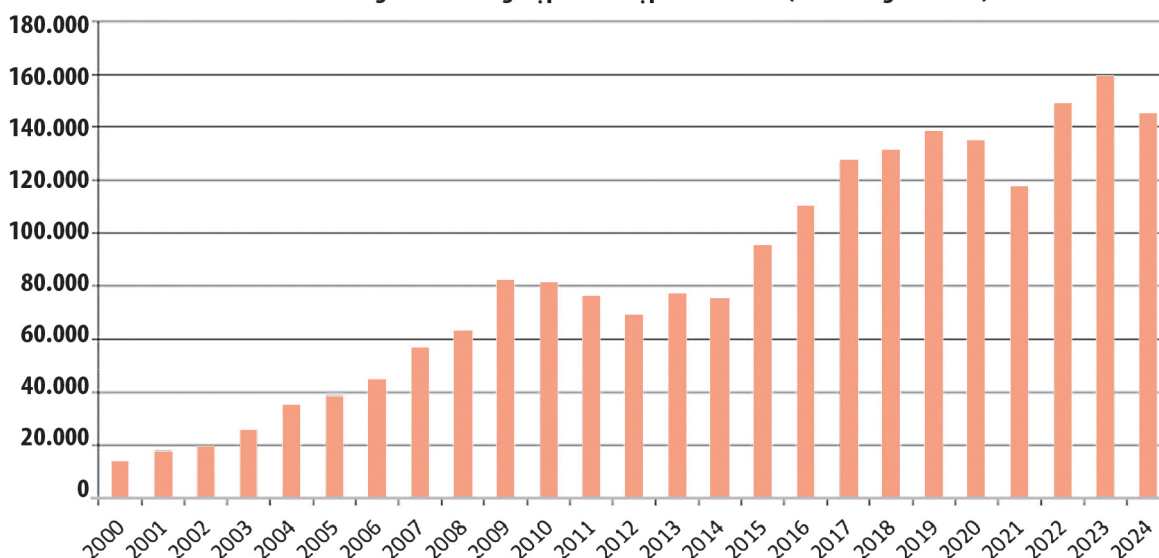
Hiện nay, “kinh tế tư nhân đang tạo ra hơn 40 triệu việc làm. Đây không còn là một khu vực kinh tế bổ trợ mà đã trở thành động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế. Các

tập đoàn tư nhân lớn đến từ nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau, không chỉ vươn mình trong nước mà còn khẳng định vị thế trên trường quốc tế”⁽¹⁹⁾. Trong hơn 20 năm qua, số lượng doanh nghiệp tư nhân tăng liên tục hằng năm và với tốc độ ngày càng cao. Năm 2000 đánh dấu sự ra đời của Luật Doanh nghiệp, số doanh nghiệp thành lập mới chỉ gần 20.000/năm, đến năm 2010 tăng lên khoảng 80.000/năm, năm 2020 là gần 140.000/năm và đến năm 2023 đã đạt con số 160.000 doanh nghiệp thành lập mới/năm. Trong 4 tháng đầu năm 2025, số doanh nghiệp thành lập mới trên cả nước là 51.628⁽²⁰⁾.

Dù vậy, kinh tế nhà nước vẫn nắm giữ các ngành, lĩnh vực then chốt, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội quan trọng của đất nước.

Thứ ba, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế tư nhân không đồng nghĩa với việc từ bỏ mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bằng việc tổ chức, quản lý và điều tiết khu vực kinh tế nhà nước, Nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong định hướng và dẫn dắt sự phát triển nền kinh tế quốc dân. Điều đó không có nghĩa là Nhà nước làm tất cả hay kinh tế nhà nước phải chiếm tỉ trọng lớn nhất trong nền kinh tế, mà là: (i) Nhà nước có nhiệm vụ tạo lập và duy trì môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, ban hành các chính sách, luật pháp để định hướng sự phát triển chung của nền kinh tế, bảo đảm công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. (ii) Kinh tế nhà nước tập trung vào các lĩnh vực then chốt, có tính chiến lược, tạo nền tảng cho sự phát triển của cả nền kinh tế, như kết cấu hạ tầng (điện, đường, cảng biển), quốc phòng - an ninh, các ngành công nghiệp mũi nhọn cần vốn lớn và thời gian thu hồi vốn dài mà khu vực tư nhân khó đảm đương. (iii) Kinh tế nhà nước sẽ điều

Tổng số doanh nghiệp thành lập 2000 - 2024 (hết tháng 11/2024)



Nguồn: Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính).

tiết và khắc phục những khiếm khuyết của thị trường. Trong những trường hợp thị trường tự do không thể hoạt động hiệu quả, Nhà nước sẽ can thiệp để bảo đảm lợi ích chung. (iv) Nhà nước có trách nhiệm cung cấp các dịch vụ công thiết yếu như giáo dục, y tế, an sinh xã hội, góp phần giảm bất bình đẳng và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. (v) Kinh tế nhà nước có thể được sử dụng để thực hiện các mục tiêu xã hội, chẳng hạn tạo việc làm, đầu tư phát triển vùng sâu, vùng xa, hay hỗ trợ các ngành nghề truyền thống.

Trong một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các chủ thể kinh tế tư nhân với sự năng động, sáng tạo và khả năng thích ứng nhanh đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra của cải, dịch vụ, việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế⁽²¹⁾. Kinh tế tư nhân giúp huy động các nguồn lực nhân rồi trong xã hội, khơi dậy tiềm năng kinh doanh và tăng cường cạnh tranh, từ đó nâng cao hiệu quả chung của nền kinh tế.

Sự phát triển của kinh tế tư nhân được định hướng để góp phần thực hiện các mục tiêu xã hội như giảm nghèo⁽²²⁾, thúc đẩy công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng - an ninh và bảo đảm an sinh xã hội. Nhà nước có các cơ chế, chính sách để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển theo hướng bền vững, có trách nhiệm xã hội, tuân thủ pháp luật và bảo đảm sự phát triển này không đi chệch khỏi mục tiêu chung của chủ nghĩa xã hội.

Thứ tư, mối quan hệ giữa kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân không phải là đối lập mà là bổ trợ và thúc đẩy lẫn nhau trong xây dựng và phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nhà nước cần tạo ra một môi trường kinh doanh minh bạch, công bằng, thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển, gỡ bỏ các rào cản, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ công chất lượng cao. Trong nhiều trường hợp, Nhà nước có thể đặt hàng, giao các

tập đoàn, doanh nghiệp tư nhân lớn thực hiện các dự án quan trọng, đặc biệt là các dự án cần sự linh hoạt, hiệu quả cao. Sự kết hợp, hỗ trợ ấy thể hiện thông qua hình thức hợp tác công - tư (PPP) để kết hợp nguồn lực, kinh nghiệm của cả hai khu vực trong việc triển khai các dự án lớn, mang lại lợi ích chung cho xã hội. Và quan trọng hơn, cả hai thành phần kinh tế cần được đối xử bình đẳng trước pháp luật, cùng cạnh tranh lành mạnh để nâng cao hiệu quả, mang đến sự thịnh vượng cho quốc gia, cho mọi người trong xã hội.

Thứ năm, song song với việc đề cao, coi trọng kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất”, để bảo đảm mục tiêu, con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội chúng ta cần nhận thức đầy đủ, chính xác về những rủi ro, những mặt trái mà kinh tế tư nhân có thể gây ra để kịp thời ngăn ngừa, kiểm soát, xử lý thích đáng. Điều này là vô cùng cần thiết để bảo đảm sự phát triển bền vững và công bằng xã hội.

Vì mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, có những doanh nghiệp vi phạm quy định về môi trường (xả thải, ô nhiễm), về chất lượng sản phẩm (hàng kém chất lượng), không bảo đảm quyền lợi người lao động, hoặc trốn thuế. Bên cạnh đó là nguy cơ các doanh nghiệp lớn có thể lợi dụng vị thế thống lĩnh thị trường để chèn ép các doanh nghiệp nhỏ, hạn chế cạnh tranh, thao túng giá cả, gây bất lợi cho người tiêu dùng. Ngoài ra, sự phát triển “quá nóng” của một số ngành, lĩnh vực (thí dụ như bất động sản, chứng khoán) do dòng vốn tư nhân đổ vào ồ ạt có thể dẫn đến tình trạng bong bóng tài sản, tiềm ẩn nguy cơ đổ vỡ và gây tác động lan truyền, đe dọa ổn định kinh tế vĩ mô. Hơn nữa, kinh tế tư nhân phát triển mạnh có thể làm gia tăng sự chênh lệch về thu nhập, tài sản giữa các tầng lớp trong xã hội nếu không có các chính sách

điều tiết hiệu quả. Nghiêm trọng hơn, doanh nghiệp có thể tìm cách thiết lập quan hệ lợi ích không minh bạch với một số cán bộ tại các cơ quan công quyền để trục lợi, hưởng ưu đãi, hoặc né tránh các quy định pháp luật, v.v.. Những mặt trái ấy có thể mang tới những rủi ro, như: cản trở sự phát triển của các doanh nghiệp mới, gây méo mó thị trường và phân bổ nguồn lực không hiệu quả, gây bất ổn vĩ mô, mâu thuẫn xã hội, làm suy giảm niềm tin của người dân và xã hội.

Chính vì vậy, cùng với việc tôn vinh và đánh giá đúng vai trò của kinh tế tư nhân, cần chú trọng kiểm soát những rủi ro và mặt trái của khu vực này, để các yếu tố tiêu cực không làm chệch hướng phát triển của đất nước. Điều đó đòi hỏi hệ thống chính sách và pháp luật đồng bộ, cùng sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội.

Trên cơ sở đó, để hiện thực hóa các mục tiêu của Nghị quyết số 68-NQ/TW, cần tập trung vào một số nhóm giải pháp sau: *Một là*, xây dựng và thực thi nghiêm minh các luật về cạnh tranh, bảo vệ môi trường, lao động, chống tham nhũng, quản lý thuế... bảo đảm mọi doanh nghiệp đều hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. *Hai là*, tăng cường vai trò của các cơ quan kiểm toán độc lập, thanh tra và các tổ chức xã hội trong việc giám sát hoạt động của doanh nghiệp. *Ba là*, áp dụng hệ thống thuế lũy tiến, thuế tài sản, thuế môi trường để điều tiết thu nhập, khuyến khích hoạt động có lợi và hạn chế hoạt động gây hại cho xã hội. *Bốn là*, thực thi mạnh mẽ luật pháp để ngăn chặn các hành vi cạnh tranh không lành mạnh, thao túng, gây rối loạn thị trường.

Để các giải pháp trên được triển khai hiệu quả trong thực tiễn, cần hội tụ đủ các điều kiện sau: *Thứ nhất*, xây dựng được đội ngũ cán bộ, công

chức liêm chính, có đủ năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực thi pháp luật và nhiệm vụ công vụ. *Thứ hai*, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được bảo đảm đầy đủ nguồn lực và có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm của các doanh nghiệp. *Thứ ba*, ứng dụng công nghệ số trong quy trình quản lý và cung cấp dịch vụ công nhằm giảm tiếp xúc trực tiếp giữa doanh nghiệp với cán bộ nhà nước, qua đó hạn chế tham nhũng, tăng cường minh bạch trong cấp phép và giám sát hoạt động kinh doanh, v.v..

3. Kết luận

Việc ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW và xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế là một sự điều chỉnh chiến lược linh hoạt và thực tế, là một bước đi phù hợp với bối cảnh phát triển hiện tại của Việt Nam nhằm tận dụng tối đa tiềm năng của khu vực kinh tế này để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển đất nước. Điều này không mâu thuẫn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, không làm chệch hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà là một phương thức để đạt được mục tiêu đó trong bối cảnh mới, với sự quản lý và định hướng đúng đắn của Nhà nước, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa phồn vinh và hạnh phúc □

Ngày nhận bài: 04-9-2025; Ngày bình duyệt: 23-11-2025; Ngày duyệt đăng: 27-11-2025.

Email tác giả: ngochcma@gmail.com

(1) Các ý kiến phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 18-5-2025 sau

khi Thủ tướng Chính phủ trình bày.

(2) *Nghị quyết 68-NQ-TW đã “thổi luồng sinh khí” mới cho doanh nghiệp tư nhân*, <https://nhandan.vn>.

(3), (7), (16), (17) ĐCSVN: *Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân*, ban hành ngày 04-5-2025, tr.14, 2, 2,1.

(4) UBCKNN “chóp chờ cơ” *Nghị quyết 68: Đánh thức tiềm năng, nâng chuẩn doanh nghiệp niêm yết*, <https://nguoiquansat.vn>.

(5) *Hơn 7 triệu tỷ đồng cho vay doanh nghiệp tư nhân, vì sao doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn khó tiếp cận vốn?* <https://vnbusiness.vn>.

(6) *Công bằng với kinh tế tư nhân*, <https://vnexpress.net>, truy cập ngày 5-6-2025

(8) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.47, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.728

(9) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.51, Sđd, tr.23
(10), (11) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.60, Sđd, 2026, tr.137,138.

(12) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.65, Sđd, 2018, tr.188.

(13), (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.103, 107-108.

(15) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.130.

(18) *Thế trận tổng lực các thành phần kinh tế*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.

(19) *Vai trò của doanh nghiệp tư nhân Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình*, <https://baodautu.vn>.

(20) Cục Thống kê: *Bức tranh đăng ký doanh nghiệp bốn tháng đầu năm 2025*, <https://www.nso.gov.vn>.

(21) *Doanh nghiệp tư nhân chung tay tham gia thực hiện các dự án lớn của đất nước*, <https://ttdn.vn>.

(22) Thiên Đức: *Khi Doanh nghiệp chung tay đồng hành cùng công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người nghèo trên địa bàn tỉnh*, <https://mattran.soctrang.gov.vn>.